

Cam Ranh, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Như Chi

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán căn hộ*”;

XÉT THẤY

Trước khi mở phiên tòa, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán căn hộ*” và lập biên bản hòa giải thành. Tại phiên tòa, các đương sự yêu cầu Tòa án ghi nhận các thỏa thuận đã ghi trong biên bản hòa giải thành. Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Xuân M, sinh năm: 1963; nơi cư trú: 12A đường L, Hàng M, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Mai Tiến D - sinh năm: 1977; Địa chỉ: Căn hộ 05B-05 chung cư A, ĐTM, phường Đì, quận H, thành phố Hà Nội; là đại diện theo ủy quyền

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần T; địa chỉ: khu X, khu du lịch B, phường CN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Trần Thị Thanh T - là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 95 ngày 28/12/2021).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1989 - Luật sư thuộc Văn phòng Công ty Luật TNHH M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Chấm dứt Hợp đồng mua bán căn hộ số: SaA 06-09/HĐMB-THE ARENA ký ngày 06/09/2019;

2.2 Tiếp tục thực hiện Hợp đồng mua bán căn hộ số: SaA 02 - 12/HĐMB-THE ARENA ký ngày 01/04/2019 để mua căn hộ mã số SaA02 - 12 Tầng 2 Tháp: Sa thuộc Dự án T.

2.3 Công ty TTCR phải bàn giao Căn hộ SaA 02-12 cho Bà Lê Thị Xuân M chậm nhất vào ngày 12 tháng 08 năm 2022;

2.4 Về nghĩa vụ thanh toán: Số tiền mà bà Lê Thị Xuân M đã nộp cho Công ty cổ phần TTCR để thanh toán cho Căn hộ SaA06-09 là 1.677.370.595 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, sáu trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi nghìn, năm trăm chín mươi lăm đồng*) được giải quyết như sau:

+ Trích lại 502.186.899 đồng cho Công ty cổ phần T để bà Lê Thị Xuân M thanh toán cho Căn hộ SaA02-12;

+ Bà Lê Thị Xuân M trả cho Công ty cổ phần T chi phí bán hàng đã thanh toán cho đại lý bán căn hộ SaA06-09 là 88.000.000 đồng.

+ Công ty cổ phần T phải trả lại cho bà Lê Thị Xuân M số tiền 1.087.183.696 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi bảy triệu, một trăm tám mươi ba nghìn, sáu trăm chín mươi sáu đồng*) chậm nhất vào ngày 15/7/2024.

- Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị Xuân M chịu toàn bộ chi phí tố tụng.

2.5 Về án phí: Tổng án phí của vụ án là 22.607.755 đồng, các bên thỏa thuận bà Lê Thị Xuân M chịu 70% án phí dân sự sơ thẩm, Công ty cổ phần T chịu 30% án phí dân sự sơ thẩm. Như vậy án phí các đương sự phải chịu như sau:

+ Bà Lê Thị Xuân M phải chịu: 15.825.429 đồng (*Mười lăm triệu, tám trăm hai mươi lăm ngàn, bốn trăm hai mươi chín đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là theo Biên lai thu tiền số... ngày của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cam Ranh. Hoàn lại cho bà M đồng (...) tạm ứng án phí.

+ Công ty cổ phần T phải chịu: 6.782.326 đồng (*Sáu triệu, bảy trăm tám mươi hai ngàn, ba trăm hai mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là theo Biên lai thu tiền số... ngày của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cam Ranh. Hoàn lại cho Công ty cổ phần T.... đồng (...) tạm ứng án phí.

2.6 Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị Xuân M chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 8.440.000 đồng, bà Mai đã nộp đủ tiền chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định chung:

Kể từ ngày 16/7/2024 và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiếu